

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 147/2020/HS-ST.
Ngày: 23/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K - TỈNH K

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chế Thị Mai và bà Nguyễn Thị Sương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên Tòa: Ông A Dáo -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên tòa: Phan Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo **Đình Hồng Ph**, sinh năm 1989 tại K; nơi cư trú: Thôn 9, xã Đăk Cầm – Thành phố K – Tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: không rõ; mẹ Đình Thị Ng – SN:1954; vợ: Phan Hoàng Anh T, sinh năm 1990; con: Đình Tiến Th – SN: 2015; gia đình có 02 anh em, bị can là con đầu. Hiện gia đình bị can đều đang sinh sống tại thôn 9 – Xã Đăk Cầm – Thành phố K – Tỉnh K.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/8/2020, bị Công an P.Nguyễn Trãi – TP.K xử phạt hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. (đã nộp phạt ngày 21/8/2020).

Nhân thân:

Ngày 07/4/2003 và 15/10/2003, 02 lần bị Công an P.Quang Trung – TX. K xử phạt hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” và “dùng thủ đoạn tạo ra hoàn cảnh để buộc người khác đưa tiền, tài sản”.

Ngày 02/11/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã K xử phạt 40 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. (đã xóa án tích).

Ngày 19/10/2016, bị Công an TP.K xử phạt hành chính về hành vi “công nhiên chiếm đoạt tài sản người khác”. (đã nộp phạt ngày 21/10/2016)

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2020 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Trịnh Ng Q, sinh năm 1986; trú tại: Số 54 Trần Nguyên Hãn, thành phố K, tỉnh K, vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Thanh Kh, sinh năm 1992; trú tại: Số 190 Huỳnh Đăng Thờ, thành phố K, tỉnh K, có mặt.

3/ Anh Nguyễn văn Q, sinh năm 1992; trú tại: Số 116/7 Đinh công Tráng, thành phố K, tỉnh K, có mặt.

4/ Anh Nguyễn Hữu Ng, sinh năm 1990; trú tại: Thôn 12, xã Ea Tu, thành phos B, tỉnh Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 25/8/2020, trên đoạn đường trước nhà số 76 Sur Vạn Hạnh – P.Duy Tân – TP.K, Công an thành phố K kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Đinh Hồng Ph cất giấu trong túi quần sau bên phải 02 gói chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong bì ni lông dán kín. Ph khai nhận 02 gói chất tinh thể rắn màu trắng là ma túy, Ph mua của Trịnh Ng Q vào lúc 22h ngày 24/8/2020 tại số nhà 54 Trần Nguyên Hãn – P.Quang Trung – TP.K với số tiền 400.000 đồng. Do không có tiền nên Ph đã cầm cố 01 điện thoại Samsung cho Q.

Kết luận giám định: 02 gói chất tinh thể rắn màu trắng là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,233 gam.

Tại Cáo trạng số: 149/CT-VKSTPKT ngày 25/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Ph về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Ph từ 18 đến 24 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Ph thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật; trong thời giam bị tạm giam bị cáo hối hận về hành vi sai trái của mình của mình; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về hòa nhập với xã hội và hứa sau khi cải tạo sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung:

[1] Lời khai của bị cáo Đinh Hồng Ph tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có cơ sở khẳng định: Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 25/8/2020, trên đoạn đường trước nhà số 76 Sư Vạn Hạnh – P.Duy Tân – TP.K, Công an thành phố K kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Đinh Hồng Ph cất giấu trái phép 02 gói ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,233 gam (sau giám định còn 0,211gam), nhằm mục đích sử dụng cho cá nhân. Hành vi này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Do đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Ph đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến an toàn công cộng và trật tự công cộng. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Trước khi phạm tội bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] *Hình phạt bổ sung:* Khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên bị cáo không nghề nghiệp, không có tài sản, không có điều kiện để chấp hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 0,211 gam ma túy Methamphetamine là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy;

- 02 kéo kim loại màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân tiểu ly màu đen và 10 bì nilông màu trắng có viền đỏ, các đồ vật này thu của Trịnh Ng Q. Q khai là dụng cụ dùng để sử dụng trái phép ma túy của Q trước đây, nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe mô tô BKS: 47H6-1314 màu đen vàng, đã xác định được nguồn gốc hợp pháp trước đây thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Hữu Ng; theo lời khai của anh Ng, năm 2011 anh bán xe mô tô này cho một người không rõ nhân thân lại lịch, không lập biên bản mua bán; theo lời khai của anh Nguyễn Thanh Kh, năm 2015 anh mua lại xe của một người cũng không rõ nhân thân lại lịch, không

lập biên bản mua bán. Do đó tạm giao xe mô tô BKS 47H6-1314 này cho anh Kh tiếp tục quản lý sử dụng. Nếu sau này có tranh chấp về quyền sở hữu xe thì sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh viền đen là tài sản của anh Trịnh Ng Q; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng là tài sản của bị cáo Ph. Không có căn cứ chứng minh bị cáo Ph mua ma túy của Q và đã sử dụng điện thoại giao dịch mua bán ma túy, nên trả lại điện thoại cho Ph và Q.

[6] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Hồng Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Hồng Ph: **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (**25/8/2020**);

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,211 gam ma túy Methamphetamine, 02 kéo kim loại màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân tiểu ly màu đen và 10 bì nilông màu trắng có viền đỏ;

- Trả lại cho bị cáo Đinh Hồng Ph 01 điện thoại Samsung màu vàng;

- Trả lại cho anh Trịnh Ng Q 01 điện thoại Nokia màu xanh viền đen;

- Giao xe mô tô Biển kiểm soát: 47H6-1314, số máy: F427-107926, số khung: SFU125LOXA-07926, màu sơn: Đen - vàng (theo đăng ký xe: màu Đỏ), đăng ký xe đứng tên anh Nguyễn Hữu Ng, cho anh Nguyễn Thanh Kh tiếp tục quản lý sử dụng.

Tất cả các vật chứng nêu trên đều có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/11/2020, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Hồng Ph phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/12/2020). Những người vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tp. KonTum;
- Công an tp. KonTum;
- Chi cục THADS tp.KonTum;
- Bị cáo và các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Xuân Hoài